

Số: 363/TB-THPT.VT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản là cho thuê khai thác tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ gồm mặt bằng Nhà giữ xe và mặt bằng Căn tin của Trường THPT Vũng Tàu

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-THPTVT ngày 17/7/2025 của Hiệu trưởng Trường THPT Vũng Tàu về việc phê duyệt giá khởi điểm để thực hiện đấu giá tài sản là cho thuê khai thác tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ gồm mặt bằng Nhà giữ xe và mặt bằng Căn tin của Trường THPT Vũng Tàu;

Trường THPT Vũng Tàu thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản như sau:

1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá:

- Tên đơn vị: Trường THPT Vũng Tàu.

- Địa chỉ: Số 09 đường Thi Sách, Phường Tam Thẳng, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tên tài sản đấu giá và giá khởi điểm của tài sản đấu giá

2.1. Cho thuê mặt bằng Nhà giữ xe của Trường THPT Vũng Tàu. Giá khởi điểm là: **7.599.000 đồng/tháng** (Bằng chữ: Bảy triệu, năm trăm chín mươi chín ngàn đồng trên một tháng).

Mức giá trên chưa bao gồm thuế VAT và các chi phí có liên quan (nếu có).

Thời gian cho thuê: 02 năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê, 09 tháng trên một năm (từ tháng 9/2025 đến tháng 5/2026 và từ tháng 9/2026 đến tháng 5/2027; tính theo thời gian học thực tế của học sinh trong năm học, không tính thời gian hè).

2.2. Cho thuê mặt bằng căn tin của Trường THPT Vũng Tàu. Giá khởi điểm cho thuê mặt bằng căn tin là: **11.129.000 đồng/tháng** (Bằng chữ: Mười một triệu, một trăm hai mươi chín ngàn đồng trên một tháng).

Mức giá trên chưa bao gồm thuế VAT và các chi phí có liên quan (nếu có).

Thời gian cho thuê: 02 năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê, 09 tháng trên một năm (từ tháng 9/2025 đến tháng 5/2026 và từ tháng 9/2026 đến tháng 5/2027; tính theo thời gian học thực tế của học sinh trong năm học, không tính thời gian hè).

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Thực hiện theo quy định Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Tổ chức đấu giá tài sản đáp ứng các điều theo quy định và có số điểm cao nhất theo thang điểm phụ lục đính kèm thông báo này được lựa chọn.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá

- Thời gian nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính từ ngày 21/7/2025 đến 16 giờ, ngày 23/7/2025.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Trường THPT Vũng Tàu, số 09 đường Thi Sách, Phường Tam Thắng, thành phố Hồ Chí Minh.

Trường THPT Vũng Tàu nhận được chậm nhất đến 16 giờ ngày 23/7/2025.

- Hồ sơ nộp gồm: Bản sao chứng thực đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập; Đơn đăng ký; Bản cam kết của Tổ chức đấu giá về tiến độ, cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá; Hồ sơ năng lực kèm theo khác theo quy định.

Trường THPT Vũng Tàu thông báo các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản biết, nộp hồ sơ theo quy định./.

(Kèm phụ lục bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản.)

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT TP. Hồ Chí Minh (b/c);
- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng;
- Đăng trên Website của Trường THPT Vũng Tàu;
- Đăng trên Cổng đấu giá tài sản quốc gia;
- Lưu: VT, KT.



Nguyễn Thị Huê

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 7 năm 2025

PHỤ LỤC
BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC
HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Ban hành kèm theo Thông báo số 363/TB-THPTVT ngày 18/7/2025
của Trường THPT Vũng Tàu)

1. Tên người có tài sản đấu giá: Trường THPT Vũng Tàu, Số 09 đường Thi Sách, Phường Tam Thẳng, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tên tài sản đấu giá và giá khởi điểm của tài sản đấu giá

2.1. Cho thuê mặt bằng Nhà giữ xe của Trường THPT Vũng Tàu. Giá khởi điểm là: **7.599.000 đồng/tháng** (Bằng chữ: Bảy triệu, năm trăm chín mươi chín ngàn đồng trên một tháng).

Mức giá trên chưa bao gồm thuế VAT và các chi phí có liên quan (nếu có).

Thời gian cho thuê: 02 năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê, 09 tháng trên một năm (từ tháng 9/2025 đến tháng 5/2026 và từ tháng 9/2026 đến tháng 5/2027; tính theo thời gian học thực tế của học sinh trong năm học, không tính thời gian hè).

2.2. Cho thuê mặt bằng căn tin của Trường THPT Vũng Tàu. Giá khởi điểm cho thuê mặt bằng căn tin là: **11.129.000 đồng/tháng** (Bằng chữ: Mười một triệu, một trăm hai mươi chín ngàn đồng trên một tháng).

Mức giá trên chưa bao gồm thuế VAT và các chi phí có liên quan (nếu có).

Thời gian cho thuê: 02 năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê, 09 tháng trên một năm (từ tháng 9/2025 đến tháng 5/2026 và từ tháng 9/2026 đến tháng 5/2027; tính theo thời gian học thực tế của học sinh trong năm học, không tính thời gian hè).

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện

2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>10</i>
1.1	<i>Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...)</i>	<i>5,0</i>
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện</i>	<i>5,0</i>
2.	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>5,0</i>
2.1	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể trích xuất, lưu hồ sơ đấu giá)</i>	<i>2,0</i>
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu hồ sơ đấu giá)</i>	<i>3,0</i>
3.	<i>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên</i> <i>Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp</i>	<i>2,0</i>
4.	<i>Có trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i>	<i>1,0</i>
5.	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	<i>1,0</i>
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	<i>4,0</i>
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	<i>2,0</i>
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	<i>2,0</i>
2.	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	<i>4,0</i>

3.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i>	4,0
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2,0
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2,0
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giả i pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đim giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí</i>	15,0
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>	12,0
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>	13,0
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	14,0
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15,0
2.	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã đấu giá thành trong năm trước liền kề (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí)</i>	7,0
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>	4,0
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>	5,0
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>	6,0
2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	7,0
3.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí</i>	7,0
3.1	<i>Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)</i>	4,0
3.2	<i>Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc</i>	5,0
3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i>	6,0
3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên</i>	7,0

4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3) / Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của C = $(V \times 3) / Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về	4,0

	<i> danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8.	<i>Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề</i>	5,0
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	3,0
8.2	<i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 5 năm trở lên</i>	4,0
8.3	<i>Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	5,0
9.	<i>Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	5,0
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	3,0
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	4,0
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này)	8,0
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	3,0
2.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá (trường hợp có nhiều	2,0

	tài sản đấu giá ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau thì chỉ cần trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá ở một trong số tỉnh, thành phố đó), không bao gồm trụ sở chi nhánh.	
3.	Tiêu chí khác: - Tổ chức có nhiều năm kinh nghiệm nhất trong lĩnh vực đấu giá tài sản (<i>căn cứ quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh</i>)	3,0
Tổng số điểm		100

